

Ngày 30/09/2025	5,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-6.7%	-13.8%	-18.8%

	Q3/25	
ROE	3.5%	+/- YoY ▲ 5.0%

	Q3/25		
DT thuần	69.5	QoQ	YoY
		▼ 5.10 ▼ 6.9%	▲ 68.9 ▲ 11477%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	204	YoY
		▲ 201 ▲ 5780%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	2.97	QoQ	YoY
		▼ 0.70 ▼ 18.9%	▲ 2.57 ▲ 644%
	tỷ VNĐ		

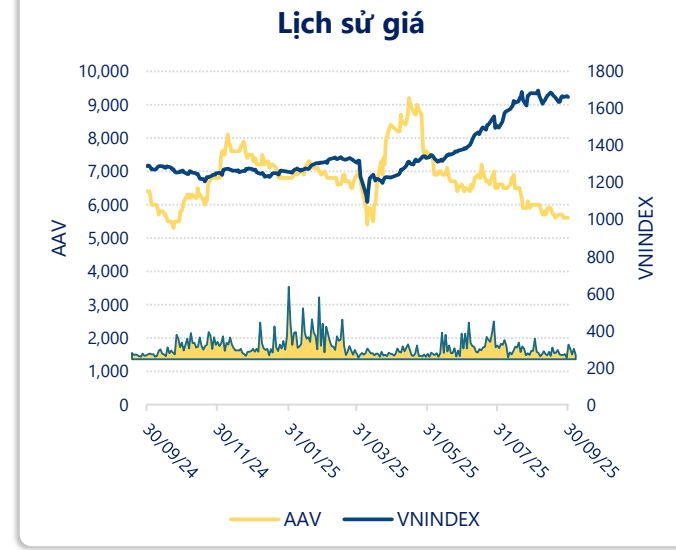
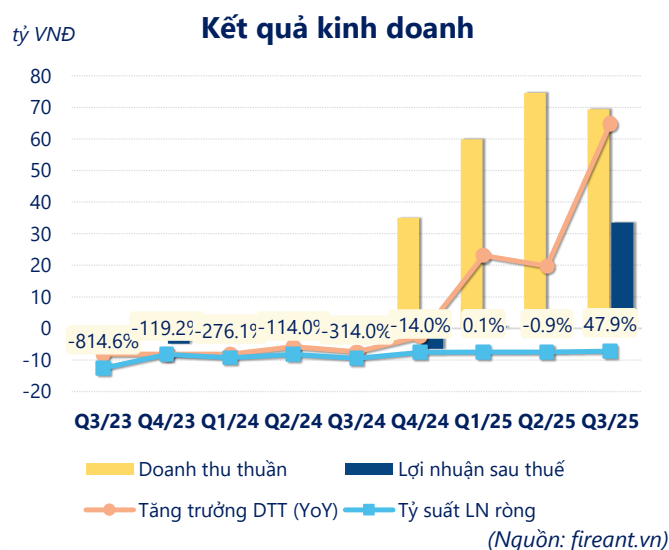
	9T 2025	
LN gộp	10.7	YoY
		▲ 8.49 ▲ 387%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	32.7	QoQ	YoY
		▲ 33.7 ▲ 3309%	▲ 34.6 ▲ 1832%
	tỷ VNĐ		

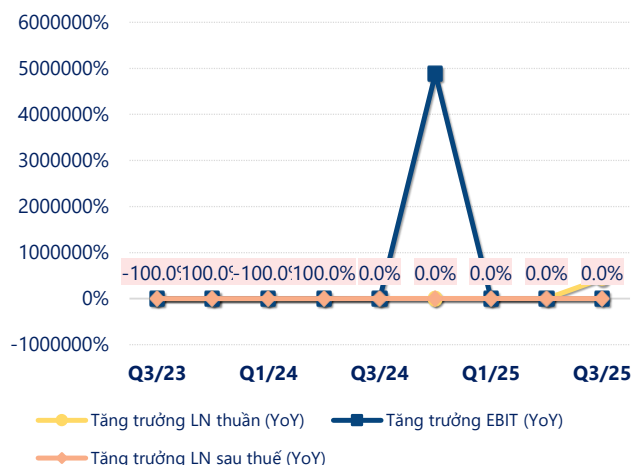
	9T 2025	
LN thuần	32.4	YoY
		▲ 39.5 ▲ 557%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	33.5	QoQ	YoY
		▲ 33.6 ▲ 41983%	▲ 35.4 ▲ 1863%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	34.1	YoY
		▲ 41.3 ▲ 577%
	tỷ VNĐ	

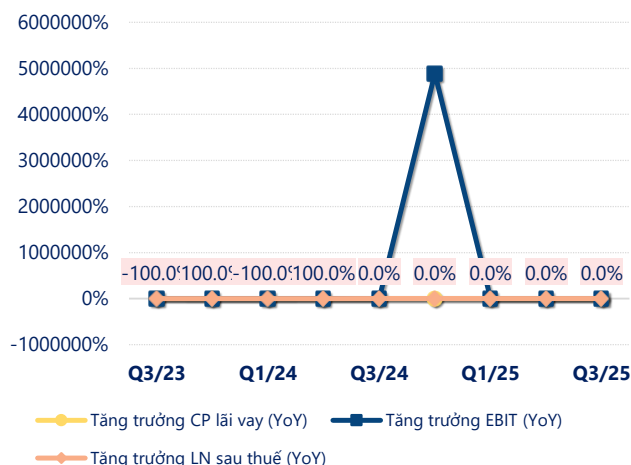


Tăng trưởng lợi nhuận



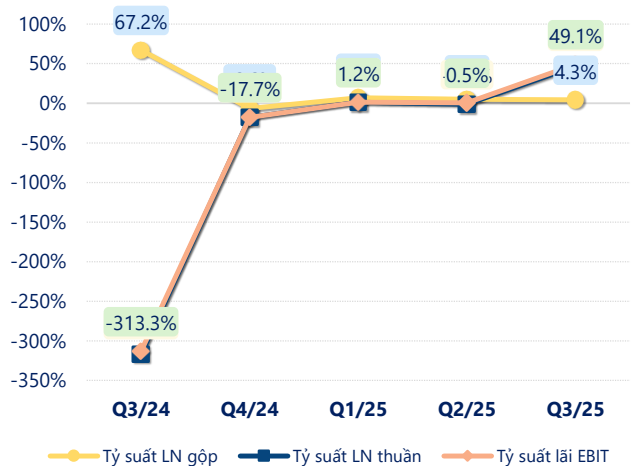
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



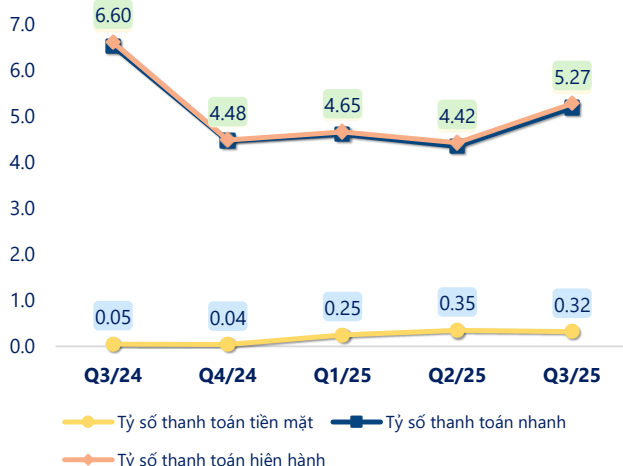
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



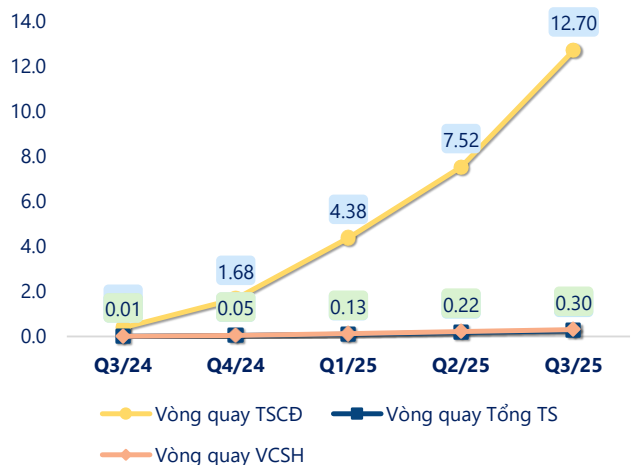
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



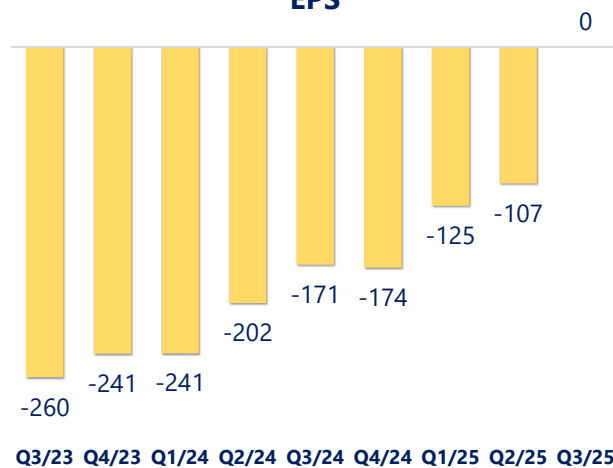
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	69.5	0.60	11477%	204	3.47	5780%
Giá vốn hàng bán	66.5	0.20	33145%	193	1.26	15203%
Lợi nhuận gộp	2.97	0.40	644%	10.7	2.21	387%
Doanh thu HĐTC	35.4	1.16	2949%	36.0	2.60	1284%
Chi phí TC	0.63	0.00		1.23	0.03	3746%
Chi phí lãi vay	0.63	0.03	2005%	1.23	0.06	1823%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		-0.01	0	
Chi phí bán hàng	-0.64	0.19	-439%	-0.02	0.78	-102%
Chi phí QLDN	5.63	3.25	73.2%	13.1	11.1	18.5%
LN thuần từ HĐKD	32.7	-1.89	1832%	32.4	-7.09	557%
Lợi nhuận khác	0.78	-0.01	7870%	1.63	-0.07	2483%
LN trước thuế	33.5	-1.90	1863%	34.0	-7.16	576%
Lợi nhuận sau thuế	33.5	-1.90	1863%	34.1	-7.16	577%
LNST của CĐ cty mẹ	33.3	-1.87	1879%	32.6	-7.09	560%

(Nguồn: fireant.vn)

